

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chương trình và tài liệu đào tạo liên tục
Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc HIV/AIDS

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỚI TRUNG ƯƠNG

Căn cứ Quyết định số 487/QĐ-TTg ngày 30/3/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Viện Các bệnh Truyền nhiễm và Nhiệt đới Quốc gia, nay là Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 2843/QĐ-BYT ngày 09/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương;

Căn cứ nghị định 96/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ biên bản họp Hội đồng chuyên môn thẩm định chương trình và tài liệu đào tạo ngày 27/12/2025 và ngày 30/12/2025. ;

Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Đào tạo & Nghiên cứu Bệnh Nhiệt đới

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành chương trình và tài liệu đào tạo liên tục: Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc HIV/AIDS do Viện Đào tạo & Nghiên cứu Bệnh Nhiệt đới tổ chức biên soạn.

Điều 2. Chương trình và tài liệu đào tạo được sử dụng để đào tạo cho cán bộ y tế trong các cơ sở khám chữa bệnh.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các Ông Viện trưởng Viện Đào tạo & Nghiên cứu Bệnh Nhiệt đới, các khoa phòng và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 4
- Lưu: VĐT&NCBND, VT.

GIÁM ĐỐC
BỆNH VIỆN
BỆNH NHIỆT ĐỚI
TRUNG ƯƠNG
Phạm Ngọc Thạch

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỚI TRUNG ƯƠNG



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

“CHẨN ĐOÁN, ĐIỀU TRỊ VÀ CHĂM SÓC HIV/AIDS”

(Ban hành kèm theo quyết định số 23/QĐ-NDTW ngày 31 tháng 12 năm 2025)

Hà Nội - 2025

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỚI TRUNG ƯƠNG



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
“CHẨN ĐOÁN, ĐIỀU TRỊ VÀ CHĂM SÓC HIV/AIDS”

(Ban hành kèm theo quyết định số 2233/QĐ-NĐTW ngày 21 tháng 12 năm 2025)

Hà Nội - 2025

1. Tên khóa học và giới thiệu về chương trình:

Giới thiệu về khóa đào tạo: Đào tạo, cập nhật kiến thức mới cho các cán bộ y tế tham gia chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân HIV/AIDS là một việc làm thiết thực trong bối cảnh số người nhiễm HIV và số bệnh nhân HIV/AIDS không ngừng gia tăng. Khóa đào tạo liên tục về “chẩn đoán, điều trị và chăm sóc HIV/AIDS” được xây dựng nhằm mục đích cung cấp các kiến thức cơ bản, cập nhật về chẩn đoán, điều trị, dự phòng và chăm sóc bệnh nhân HIV/AIDS cho các bác sỹ làm việc trong lĩnh vực này. Đây là những kiến thức và kỹ năng quan trọng ban đầu cần thiết đối với tất cả các nhân viên y tế chăm sóc người nhiễm HIV.

Giới thiệu về chương trình đào tạo: Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung Ương đã xây dựng chương trình đào tạo liên tục dành cho các y bác sỹ trực tiếp chăm sóc và điều trị bệnh nhân HIV/AIDS. Chương trình này gồm 16 bài giảng, cung cấp kiến thức cơ bản về diễn biến tự nhiên, các giai đoạn của HIV/AIDS, cũng như các cách tiếp cận chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh nhân HIV/AIDS.

Trong mỗi bài học, học viên sẽ được đào tạo cả về kiến thức, kỹ năng thực hành và thái độ liên quan đến chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân HIV/AIDS. Thời lượng đào tạo kéo dài 5 ngày (tương đương với 40 tiết học) bao gồm các kiến thức về lý thuyết và một số tình huống lâm sàng minh họa.

Tài liệu của chương trình là cuốn bài giảng “Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc HIV/AIDS” được biên soạn bởi các chuyên gia làm việc trong lĩnh vực HIV/AIDS và đã được thẩm định bởi hội đồng khoa học của Bệnh viện.

2. Mục tiêu đào tạo của khóa học:

Mục tiêu chung: cung cấp các kiến thức cơ bản, cập nhật và kỹ năng về chẩn đoán, điều trị, dự phòng và chăm sóc người nhiễm HIV/AIDS

Mục tiêu cụ thể:

2.1. Mục tiêu kiến thức:

1. Trình bày được diễn biến tự nhiên, phân độ giai đoạn lâm sàng của HIV/AIDS.
2. Trình bày được cách tư vấn và xét nghiệm để chẩn đoán nhiễm HIV/AIDS ở người lớn và trẻ em.
3. Trình bày được các loại thuốc ARV, cách điều trị và theo dõi tác dụng phụ của thuốc ARV ở bệnh nhân HIV/AIDS, đề kháng thuốc ARV, thất bại điều trị
4. Trình bày được các bệnh lý và căn nguyên gây nhiễm trùng cơ hội, các bệnh lý

phối hợp HIV/AIDS như lao, đồng nhiễm HBV/HCV.

5. Trình bày được cách dự phòng nhiễm HIV cho cộng đồng, dự phòng phơi nhiễm nghề nghiệp, dự phòng lây truyền mẹ - con và dự phòng trước phơi nhiễm.
6. Trình bày được quản lý và các nhiễm trùng cơ hội trên bệnh nhân HIV tiến triển.

2.2 Mục tiêu kỹ năng:

1. Phát hiện được các triệu chứng của các bệnh do nhiễm HIV/AIDS. Chỉ định được các xét nghiệm cần thiết để chẩn đoán các bệnh do nhiễm HIV/AIDS.
2. Chẩn đoán được người bệnh nhiễm HIV và các bệnh lý nhiễm trùng cơ hội trên bệnh nhân nhiễm HIV/AIDS.
3. Điều trị được các hội chứng và các bệnh lý nhiễm trùng cơ hội thường gặp trên bệnh nhân nhiễm HIV/AIDS; chỉ định, điều trị kháng vi rút và theo dõi phù hợp được cho bệnh nhân.
4. Điều trị được các phơi nhiễm nghề nghiệp, phơi nhiễm trong cộng đồng
5. Chăm sóc được về thể chất và tâm sinh lý cho những người nhiễm HIV/AIDS.
6. Tư vấn được cho người bệnh nhiễm HIV/AIDS về các kiến thức cần thiết liên quan đến điều trị, sinh hoạt, chăm sóc bản thân.

2.3. Mục tiêu thái độ:

1. Tuân thủ tốt các qui trình chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân HIV/AIDS.
2. Chia sẻ được với những tổn thương sinh lý và tình cảm của người nhiễm HIV/AIDS.

3. Đối tượng học viên tham dự khóa đào tạo:

Nghề nghiệp, trình độ: bác sĩ, y sĩ, nhân viên y tế

Nơi làm việc: phòng khám đa khoa, phòng khám ngoại trú HIV/AIDS, khoa truyền nhiễm, khoa nhi, trung tâm 05, 06 và các cơ sở y tế khác có chăm sóc, điều trị bệnh nhân HIV/AIDS.

Yêu cầu đầu vào: không

4. Chương trình chi tiết:

Thời gian được đào tạo trong thời gian 40 tiết, bao gồm 16 bài giảng lý thuyết, kèm theo có ca lâm sàng minh họa cho phần lý thuyết đã giảng dạy để giúp học viên hiểu được kiến thức và có thể áp dụng được vào tình huống lâm sàng cụ thể.

Nội dung chương trình:

STT	Tên bài	Mục tiêu kiến thức	Tổng số tiết	Số tiết lý thuyết	Số tiết thực hành
1	Diễn biến tự nhiên của nhiễm HIV	1. Liệt kê được các bước trong quá trình sao chép của HIV. 2. Trình bày được các hình thái nhiễm HIV và diễn biến các giai đoạn sau nhiễm HIV. 3. Trình bày được các yếu tố ảnh hưởng đến thời gian tiến triển thành AIDS ở bệnh nhân nhiễm HIV.	1	1	0
2	Phân giai đoạn lâm sàng của nhiễm HIV/AIDS, các triệu chứng lâm sàng gợi ý làm xét nghiệm HIV để phát hiện nhiễm HIV	1. Phân độ được các giai đoạn lâm sàng của nhiễm HIV 2. Xác định được một số triệu chứng lâm sàng ở trong từng giai đoạn lâm sàng ở người nhiễm HIV- lưu ý giai đoạn HIV tiến triển 3. Trình bày được cách áp dụng phân loại giai đoạn lâm sàng trước và sau điều trị ARV cho bệnh nhân nhiễm HIV 4. Liệt kê được các triệu chứng lâm sàng gợi ý làm xét nghiệm HIV để chẩn đoán nhiễm HIV	3	2	1
3	Tư vấn và xét nghiệm chẩn đoán nhiễm HIV, các loại hình xét nghiệm kết nối người được XN HIV đến các dịch vụ	1. Các trường hợp cần được tư vấn xét nghiệm HIV 2. Trình bày được mục đích và chiến lược xét nghiệm HIV của Bộ Y tế Việt Nam 3. Trình bày được các phương pháp xét nghiệm khác nhau dùng để chẩn đoán nhiễm HIV(trẻ từ 18 tháng tuổi trở lên, vị thành niên và người lớn. 4. Trình bày được các phương pháp xét nghiệm khác nhau dùng để chẩn đoán nhiễm HIV(trẻ dưới 18 tháng tuổi). 5. Hỗ trợ tâm lý cho người biết tình trạng nhiễm HIV và kết nối đến các cơ sở chăm sóc điều trị.	3	2	1
	Các loại thuốc	1. Liệt kê được các nhóm thuốc	2	1,5	0,5

4	ARV, cơ chế tác động và tình hình kháng thuốc hiện nay	ARV chính điều trị HIV có tại Việt Nam 2. Giải thích cơ chế tác dụng của các nhóm thuốc này. 3. Trình bày được tình hình kháng thuốc ARV hiện nay.			
5	Bắt đầu điều trị ARV, phác đồ và tác dụng phụ, các phác đồ cho một số trường hợp bệnh lý/hoặc đã từng sử dụng ARV	1. Lợi ích và tiêu chuẩn bắt đầu điều trị ARV 2. Thông điệp K=K 3. Nguyên tắc lựa chọn các phác đồ ARV hiện đang sử dụng tại Việt Nam. 4. Các Phác đồ ARV khi người bệnh tác dụng phụ, hoặc đã từng sử dụng ARV	3	1,5	1,5
6	Tư vấn tuân thủ điều trị ARV: lần đầu, các lần tái khám và tư vấn tăng cường tuân thủ điều trị	1. Trình bày được tầm quan trọng của duy trì tuân thủ điều trị và những hậu quả của việc không tuân thủ. 2. Đánh giá mức độ tuân thủ điều trị và cách giải quyết khi quên liều thuốc 3. Xác định được những rào cản có thể ảnh hưởng đến duy trì tuân thủ giải pháp. 4. Ý nghĩa của xét nghiệm tải lượng vi rút HIV trong việc theo dõi tuân thủ điều trị.	2	1	1
7	Theo dõi điều trị ARV, chẩn đoán và xử trí thất bại điều trị ARV bậc 1	1. Các nội dung cần được theo dõi trong quá trình điều trị. 2. Trình bày được các tác dụng phụ hay gặp của các loại thuốc ARV phổ biến hiện nay 3. Tiêu chuẩn xác định điều trị ARV ổn định 4. Chẩn đoán và xử trí thất bại điều trị ARV bậc 1 5. Trình bày hội chứng viêm phức hồi miễn dịch.	3	2	1
8	Điều trị dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con	1. Trình bày các cách lây truyền HIV từ mẹ sang con. 2. Các tình huống và xử trí trong điều trị dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con 3. Các phác đồ ARV cho con trong điều trị dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con. 4. Nuôi dưỡng và tầm quan trọng của	1,5	1	0,5

		xét nghiệm sớm HIV ở trẻ sinh ra từ mẹ nhiễm HIV			
9	Điều trị dự phòng một số bệnh nhiễm trùng cơ hội ở người nhiễm HIV	1. Phân biệt được dự phòng tiên phát và dự phòng thứ phát. 2. Trình bày được lợi ích và chỉ định 3. Trình bày được quá trình giải mẫn cảm cotrimoxazole.	2	1	1
10	Quản lý bệnh HIV tiến triển: Định nghĩa HIV tiến triển – sơ đồ quản lý HIV tiến triển theo hướng dẫn của Bộ Y tế	1. Trình bày được định nghĩa HIV tiến triển 2. Hiểu được tác động của HIV tiến triển đối với tình trạng bệnh tật và nguy cơ tử vong cao ở người nhiễm HIV 3. Phân tích được sơ đồ quản lý HIV tiến triển theo hướng dẫn của Bộ Y tế: các dấu hiệu cảnh báo nhiễm HIV tiến triển 4. Gợi dịch vụ dành cho người mắc HIV tiến triển: 5. Hiểu khi nào nên bắt đầu hoặc trì hoãn bắt đầu ARV ở người AHD	2	1	1
11	Các trùng cơ hội ở bệnh nhân HIV/AIDS. Dấu hiệu cảnh báo về các nhiễm trùng cơ hội và một số nhiễm trùng cơ hội thường gặp trên HIV tiến triển.	1. Trình bày được mối liên quan giữa số lượng tế bào T- CD4 và tỷ lệ mới mắc các nhiễm trùng cơ hội (NTCH) cụ thể. 2. Trình bày được các NTCH thường gặp nhất ở Việt Nam về biểu hiện lâm sàng, chẩn đoán, khuyến cáo điều trị của BHYT.	8	4	4
12	Điều trị lao tiềm ẩn, phát hiện tích cực bệnh lao và các phác đồ ARV cho người bệnh nhiễm HIV có điều trị lao	1. Trình bày được mức độ trầm trọng của đồng nhiễm lao và HIV. 2. Các biện pháp sàng lọc và phát hiện bệnh lao tích cực 3. Các phác đồ điều trị lao tiềm ẩn ở người nhiễm HIV 4. Các phác đồ ARV cho người bệnh nhiễm HIV có điều trị lao	2	1,5	0,5
13	Bệnh lý da, niêm mạc ở	1. Liệt kê được các bệnh lý da ở bệnh nhân HIV/AIDS 2. Mô tả được các tổn thương cơ bản của các bệnh lý da thường	2	1	1

	bệnh nhân HIV/AIDS	gặp ở bệnh nhân HIV/AIDS 3. Trình bày được chẩn đoán dựa vào lâm sàng và điều trị các bệnh lý da thường gặp ở bệnh nhân HIV/AIDS.			
14	Quản lý người bệnh đồng nhiễm viêm gan B/C trên bệnh nhân HIV/AIDS	1. Trình bày được dịch tễ học và diễn biến đồng nhiễm HIV với HCV/HBV; 2. Trình bày được cách chẩn đoán và điều trị viêm gan B, C trên bệnh nhân đồng nhiễm HIV 3. Các phác đồ cho người bệnh có đồng nhiễm HBV hoặc đang điều trị viêm gan C ở bệnh nhân nhiễm HIV 4. Trình bày được các biện pháp dự phòng và theo dõi viêm gan B, C người nhiễm HIV	2	1	1
15	Điều trị dự phòng sau phơi nhiễm HIV (PEP)	1. Trình bày được các tình huống phơi nhiễm HIV 2. Quy trình xử trí sau phơi nhiễm (đặc biệt với phơi nhiễm nghề nghiệp). 3. Phác đồ ARV điều trị dự phòng sau phơi nhiễm 4. Khi nào chuyển từ điều trị dự phòng sau phơi nhiễm HIV sang điều trị dự phòng trước phơi nhiễm HIV	1,5	1	0.5
16	Điều trị dự phòng trước phơi nhiễm HIV (PrEP)	1. Chỉ định PrEP 2. Các dạng dùng và phác đồ ARV trong PrEP 3. Quy trình cung cấp PrEP.	2	1,5	0,5
Tổng số tiết học			40	24	16

11. Chỉ tiêu thực hành

TT KN	Tên bài	Số tiết	Kỹ năng	Chỉ tiêu thực hành		
				Kiến tập	Phụ	Tự làm
1	Phân giai đoạn lâm sàng của nhiễm HIV/AIDS, các triệu chứng lâm sàng gợi ý lâm xét nghiệm HIV để phát hiện nhiễm HIV	1	1. Tiếp cận được giai đoạn lâm sàng 2. Tiếp cận các triệu chứng gợi ý xét nghiệm HIV	5	5	10
2	Tư vấn và xét nghiệm chẩn đoán	1	1. Tư vấn xét	5	5	5

	nhiễm HIV, các loại hình xét nghiệm kết nối người được XN HIV đến các dịch vụ		nghiệm chẩn đoán 2. Hỗ trợ tâm lý cho người biết tình trạng nhiễm HIV và kết nối đến các cơ sở chăm sóc điều trị.			
3	Các loại thuốc ARV, cơ chế tác động và tình hình kháng thuốc hiện nay	0,5	1.Nhận biết được các loại ARV	5	5	5
4	Bắt đầu điều trị ARV, phác đồ và tác dụng phụ, các phác đồ cho một số trường hợp bệnh lý/hoặc đã từng sử dụng ARV	1,5	1.Chỉ định được phác đồ ARV 2.Nhận biết được tác dụng phụ của thuốc	5	5	10
5	Tư vấn tuân thủ điều trị ARV: lần đầu, các lần tái khám và tư vấn tăng cường tuân thủ điều trị	1	1.Tư vấn tuân thủ điều trị 2.Tư vấn lần khám đầu tiên 3.Tư vấn tăng cường tuân thủ điều trị	5	5	5
6	Theo dõi điều trị ARV, chẩn đoán và xử trí thất bại điều trị ARV bậc 1	1	1.Các nội dung theo dõi ARV 2.Tiếp cận thất bại điều trị			
7	Điều trị dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con	0,5	1.Tiếp cận điều trị dự phòng mẹ con 2.Chỉ định phác đồ dự phòng cho con	5	5	5
8	Điều trị dự phòng một số bệnh nhiễm trùng cơ hội ở người nhiễm HIV	1	1.Tiếp cận dự phòng một số NTCH	5	5	5
9	Quản lý bệnh HIV tiến triển: Định nghĩa HIV tiến triển – sơ đồ quản lý HIV tiến triển theo hướng dẫn của Bộ Y tế	1	1.Tiếp cận quản lý HIV tiến triển 2. Áp dụng sơ đồ quản lý HIV tiến triển 3. gói dịch vụ cho AHD	5	5	5
10	Các trùng cơ hội ở bệnh nhân HIV/AIDS. Dấu hiệu cảnh báo về các nhiễm trùng cơ hội và một số nhiễm trùng cơ hội thường gặp trên HIV tiến triển.	4	1.Tiếp cận các nhiễm trùng cơ hội 2. Điều trị NTCH	10	10	20
11	Điều trị lao tiềm ẩn, phát hiện tích	0,5	1.Sàng lọc và phát	5	5	5

	cực bệnh lao và các phác đồ ARV cho người bệnh nhiễm HIV có điều trị lao		hiện tích cực bệnh lao 2.Phác đồ điều trị lao tiềm ẩn 3.Chỉ định phác đồ ARV cho HIV/lao			
12	Bệnh lý da, niêm mạc ở bệnh nhân HIV/AIDS	1	1.Tiếp cận các tổn thương da, niêm mạc			
13	Quản lý người bệnh đồng nhiễm viêm gan B/C trên bệnh nhân HIV/AIDS	1	1.Tiếp cận đồng nhiễm viêm gan/HIV 2. Phác đồ ARV cho người VGB/HIV	3	3	6
14	Điều trị dự phòng sau phơi nhiễm HIV (PEP)	0,5	1.Quy trình xử trí sau phơi nhiễm 2.Chỉ định phác đồ dự phòng sau phơi nhiễm	3	3	3
15	Điều trị dự phòng trước phơi nhiễm HIV bằng thuốc kháng virus (PrEP)	0,5	1.Chỉ định dự phòng trước phơi nhiễm 2.Phác đồ dự phòng trước phơi nhiễm	3	3	3

5. Tài liệu dùng cho đào tạo:

Chính thức: Tài liệu PPT cập nhật và cuốn “Bài giảng Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc HIV/AIDS”.

Tham khảo: Hướng dẫn điều trị và chăm sóc HIV/AIDS của Bộ Y tế;

Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị HIV/AIDS của Tổ chức Y tế thế giới; Luật phòng chống HIV/AIDS của chính phủ

Đọc thêm: Các tài liệu của Tổ chức y tế thế giới và những tài liệu khác liên quan đến chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân HIV/AIDS.

6. Phương pháp dạy/học:

- Lấy người học là trung tâm, coi trọng việc phát huy tinh thần học tập tích cực;
- Áp dụng phương pháp dạy – học tích cực như: thảo luận nhóm, tình huống lâm sàng, lâm mẫu.
- Ứng dụng các phương tiện dạy học nghe nhìn tích cực, đánh giá và cấp giấy xác nhận quá trình thực hành.

7. Tiêu chuẩn giảng viên

Yêu cầu đối với giảng viên:

+ Trình độ thạc sỹ/CKI trở lên

+ Hoặc bác sỹ có trên 5 năm công tác thường xuyên trong lĩnh vực chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân HIV/AIDS

Yêu cầu đối với Đơn vị đào tạo:

- + Có đầy đủ trang thiết bị phục vụ cho việc giảng dạy
- + Có cơ sở phục vụ cho thực hành

8. Thiết bị học liệu cho khóa học

Địa điểm tổ chức khóa tập huấn: hội trường

Phương tiện giảng dạy tại hội trường như máy tính, máy chiếu và các tài liệu được chuẩn bị phát tay làm bài tập trực tiếp.

9. Tổ chức thực hiện chương trình

Học lý thuyết và thực hành tại hội trường, học viên chia nhóm thực hành làm bài tập tình huống.

10. Đánh giá và cấp chứng chỉ đào tạo sau khóa học

Phương pháp đánh giá:

- Kiểm tra kiến thức đầu vào qua thi viết (trắc nghiệm)
- Thường xuyên sau mỗi bài giảng qua các tình huống lâm sàng hay trắc nghiệm
- Kiểm tra kết thúc khóa học

Hình thức: vấn đáp hoặc thi viết (trắc nghiệm)

- Học viên được cấp chứng chỉ đào tạo liên tục (mã B31)
- Đánh giá kết thúc khóa đào tạo để cấp giấy chứng nhận đào tạo liên tục:
- Học viên tham dự đủ $\geq 90\%$ số giờ giảng và điểm kiểm tra đầu ra đạt $\geq 70\%$ thì được cấp giấy chứng nhận đào tạo liên tục.
- Đạt kỹ năng thực hành


GIÁM ĐỐC
BỆNH VIỆN
BỆNH NHIỆT ĐỚI
TRUNG ƯƠNG
Phạm Ngọc Thạch